|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: …./ĐA-UBND | *Quảng Trị, ngày tháng năm 2018* |

**DỰ THẢO**

**ĐỀ ÁN**

**Về việc hỗ trợ kinh phí cho các cơ quan tư pháp,**

**bổ trợ tư pháp giai đoạn 2019 - 2022**

**Phần I**

**SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**I.Tình hình thực hiện các hoạt động chuyên môn của các ngành Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục thi hành án dân sự tỉnh trong thời gian qua**

***1. Về hoạt động điều tra***

Trong những năm qua, tình hình an ninh trật tự trong nước nói chung và địa bàn tỉnh Quảng Trị nói riêng tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp.

Các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị tăng cường hoạt động chống phá, lợi dụng mạng internet và mạng xã hội để xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; vu cáo, bịa đặt, bôi nhọ hình ảnh các lãnh đạo Đảng, Nhà nước; chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, chia rẽ Đảng, Nhà nước với nhân dân…

Tội phạm hình sự diễn ra ngày càng manh động, liều lĩnh hơn, sẵn sàng sử dụng vũ khí nóng chống trả lại lực lượng Công an khi bị phát hiện, bắt giữ. Tội phạm và tệ nạn ma túy tiếp tục diễn ra phức tạp, thường xuyên, liên tục, lan dần về các vùng nông thôn, xâm nhập vào các trường học trên địa bàn. Tội phạm về kinh tế, tham nhũng, chức vụ, công nghệ cao hoạt động ngày càng tinh vi, xảo quyệt hơn.

Hoạt động của các loại tội phạm có sự móc nối, câu kết, đan xen lẫn nhau giữa các loại tội phạm hình sự, kinh tế, ma túy, công nghệ cao… với xu hướng ngày càng phổ biến, chặt chẽ và rõ rệt; mối quan hệ đồng hành, lợi dụng, thúc đẩy lẫn nhau giữa tội phạm và các loại tệ nạn xã hội, giữa tội phạm hình sự với tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia ngày càng tăng; sự thâm nhập, giao lưu giữa tội phạm trong nước với tội phạm nước ngoài, đặc biệt là các nước láng giềng đang có xu hướng gia tăng, phức tạp trên nhiều lĩnh vực.

Trước tình hình đó, các lực lượng chức năng, đặc biệt là Cơ quan điều tra hai cấp của Công an tỉnh Quảng Trị đã đẩy mạnh thực hiện nhiều giải pháp, biện pháp, qua đó góp phần ổn định tình hình trên địa bàn.

Với số lượng 182 đồng chí Điều tra viên và khoảng 200 cán bộ điều tra, trong đó: Thủ trưởng Cơ quan điều tra các cấp: 10 đồng chí; Phó thủ trưởng Cơ quan điều tra các cấp: 18 đồng chí; Điều tra viên còn lại: 154 đồng chí, trong thời gian qua, Cơ quan điều tra 02 cấp đã giải quyết một khối lượng công việc nặng nề. Chỉ tính năm 2017: đã giải quyết 434 vụ án/ 570 bị can; 694 tố giác, tin báo về tội phạm. Trong 06 tháng đầu năm 2018: đã giải quyết: 247 vụ án/ 325 bị can; 364 tố giác, tin báo về tội phạm…

Không chỉ phải giải quyết một khối lượng lớn công việc, Điều tra viên còn phải đối mặt với những khó khăn, thách thức, trở ngại, sự chống trả của tội phạm cũng như các tác động tiêu cực khác đến quá trình điều tra. Nhưng hiện nay chế độ đãi ngộ, hỗ trợ cho lực lượng điều tra còn rất hạn chế. Chỉ có 15% phụ cấp đặc thù cho Thủ trưởng, Phó thủ trưởng, Điều tra viên; 10% phụ cấp đặc thù cho cán bộ điều tra. Ngoài ra, không có chế độ hỗ trợ nào khác.

**2. Về hoạt động giám định**

Hiện nay, có 02 tổ chức giám định tư pháp công lập tỉnh Quảng Trị gồm:

- Phòng Kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Quảng Trị thuộc Công an tỉnh Quảng Trị hiện có 13 giám định viên và 09 người giúp việc giám định viên, thực hiện chức năng giám định kỹ thuật hình sự trên các lĩnh vực: dấu vết cháy, nổ; độc chất, ma túy; pháp y sinh vật; đường vân; cơ học; súng đạn; tài liệu; ký tự đóng chìm trên vật liệu; kỹ thuật số điện tử.

- Trung tâm pháp y trực thuộc Sở Y tế hiện có 04 giám định viên và 03 người giúp việc giám định viên, thực hiện chức năng giám định tử thi; giám định tổn hại sức khỏe; giám định bệnh lý thi hành án; giám định xâm hại tình dục; giám định trên hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan tố tụng.

Tổ chức bộ máy các cơ quan giám định thuộc Công an tỉnh và Sở Y tế được hoạt động theo đúng quy định của pháp luật, cơ bản đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay. Tuy nhiên, về lâu dài thì chưa bắt kịp điều kiện phát triển của xã hội, cụ thể như số lượng giám định viên và người giúp việc còn thiếu, ít được đào tạo bổ sung. Đa phần các giám định viên đều thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm, không chỉ giám định mà còn thực hiện công tác khám nghiệm hiện trường, áp dụng biệp pháp kỹ thuật phòng chống tội phạm và tham mưu tổng hợp…Có những lĩnh vực giám định quan trọng mới chỉ bổ nhiệm được 01 giám định viên như lĩnh vực giám định cháy nổ, kỹ thuật số điện tử, còn nhiều lĩnh vực chưa bổ nhiệm được vì không tuyển được biên chế như giám định kỹ thuật số, chứng cứ điện tử, giám định âm thanh, trong lúc nhu cầu cần thiết một lĩnh vực phải có từ 02 giám định viên và 02 người giúp việc giám định viên trở lên. Để đào tạo được một giám định viên sau khi tốt nghiệp đại học phải mất từ 05 đến 07 năm công tác, vì vậy công tác giám định luôn thiếu hụt đội ngũ kế cận, ít tìm được cán bộ để bổ nhiệm giám định viên.

Trong giai đoạn 05 năm *(từ năm 2012 đến 2016)*, giám định viên Kỹ thuật hình sự giám định tổng số 2566 vụ, giám định viên Pháp y giám định tổng số 2018 vụ, trong đó liên quan đến giám định pháp y tử thi thì pháp y của Công an tỉnh giám định 379 vụ, Trung tâm pháp y giám định 606 vụ.

Công tác giám định tư pháp kỹ thuật hình sự và pháp y ngày càng được cũng cố, hoạt động đi vào khuôn khổ, đúng quy trình pháp luật quy định. Chất lượng công tác giám định ngày càng được nâng cao góp phần tích cực cho hoạt hoạt động tố tụng trên địa bàn tỉnh. Các kết luận giám định luôn đảm bảo tính khách quan, khoa học, chính xác giúp cho cơ quan tiến hành tố tụng xác định được sự thật của vụ việc, làm cơ sở để xác định đúng người, đúng tội, đúng pháp luật góp phần quan trọng cho quá trình đấu tranh phòng chống tội phạm và những hành vi vi phạm pháp luật khác. Bên cạnh đó công tác giám định hiệu quả còn giảm được tình trạng oan sai, hạn chế những tiêu cực có thể xảy ra trong hoạt động tố tụng, tiết kiệm được nhân lực, thời gian và kinh phí của Nhà nước.

Về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác giám định thì đối với Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế đã được bố trí trụ sở làm việc riêng, còn Tổ chức giám định kỹ thuật hình sự và pháp y Công an tỉnh hiện chưa được bố trí trụ sở làm việc riêng theo mô hình đơn vị nghiệp vụ khoa học, nghiên cứu, thực nghiệm, ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Nơi làm việc của 02 đơn vị giám định nói trên hiện đang trong tình trạng chật hẹp, bố trí không hợp lý, thiếu không gian làm việc. Công an tỉnh chưa có phòng thí nghiệm và lưu mẫu cho công tác pháp y, kho lưu dấu vết cháy nổ…Đa phần các trang thiết bị, phương tiện giám định kỹ thuật hình sự và pháp y trong tỉnh nói chung đang còn thiếu thốn, lạc hậu, có một số thiết bị đã hư hỏng, xuống cấp, ít được thay thế, mua sắm mới. Các máy sắc ký khí chưa có thiết bị bơm mẫu tự động, phải sử dụng bơm tay nên độ chuẩn xác chưa cao.

Trong thời gian qua, kinh phí hỗ trợ từ ngân sách tỉnh cho hoạt động giám định còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế. Từ năm 2010 đến năm 2017, thực hiện Quyết định số 1358/QĐ-TTg ngày 03/8/2010 của Thủ tướng Chính Phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 258/QĐ-TTg ngày 11/02/2010 về Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp *(gọi tắt là Đề án 258),* tỉnh chưa bố trí được nguồn kinh phí hỗ trợ cho việc mua sắm các thiết bị, phương tiện phục vụ giám định và bồi dưỡng độc hại cho giám định viên và người giúp việc trong công tác giám định tư pháp.

**3. Về hoạt động của Tòa án nhân dân**

Trong giai đoạn 05 năm (2013-2017), Tòa án nhân dân hai cấp đã giải quyết 10.178/10.601 vụ, việc, đạt tỷ lệ 96%. Trong đó: Toà án nhân dân tỉnh giải quyết 876/909 vụ, việc, đạt 96,4%. Các Toà án cấp huyện giải quyết 9.302 /9.692 vụ, đạt 95,9%.

Nhìn chung, các vụ án hình sự đã xét xử đúng người, đúng tội, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đúng pháp luật, không bỏ lọt tội phạm, hình phạt áp dụng cơ bản thỏa đáng. Các thẩm phán đã chú trọng đổi mới thủ tục tranh tụng tại phiên tòa theo quy định của pháp luật tố tụng và tinh thần cải cách tư pháp theo Nghị quyết 08 và Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị, đảm bảo cho những người tham gia tố tụng thực hiện được quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, chất lượng xét xử từng bước được nâng cao.

Các loại án dân sự, án hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính giải quyết đảm bảo tính khách quan, toàn diện, xác định đúng quan hệ tranh chấp, đảm bảo chính sách, pháp luật; một số vụ tranh chấp phức tạp nhưng Tòa án nhân dân hai cấp đã kiên trì hòa giải, đối thoại, góp phần củng cố khối đại đoàn kết trong nội bộ nhân dân. Trong án hôn nhân và gia đình đã chú trọng bảo vệ quyền lợi chính đáng cho các bên đương sự, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em.

TAND hai cấp đã tăng cường xét xử lưu động tại các vùng sâu, vùng sa, vùng trọng điểm có các loại án cần phải đấu tranh ngăn chặn. Theo đó, trong giai đoạn 2013-2017, TAND hai cấp đã đưa ra xét xử lưu động 1.096 vụ án. TAND hai cấp phối hợp với VKSND hai cấp tổ chức nhiều phiên tòa rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng tranh tụng tại các phiên tòa theo yêu cầu cải cách tư pháp. Phối hợp tốt với các cơ quan chuyên môn để định giá, giám định, thẩm định… nhằm giải quyết nhanh chóng, kịp thời các vụ án hình sự, dân sự, kinh tế, hôn nhân, lao động và hành chính.

Đối với các vụ án thuộc diện Thường trực Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo, Tòa án nhân dân tỉnh đã tham gia phối hợp từ đầu với Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thông qua các phiên họp giao ban giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, các phiên họp của Ban Nội chính Tỉnh ủy nhằm giải quyết nhanh chóng kịp thời các vụ án, hạn chế việc trả hồ sơ giữa các cơ quan tiến hành tố tụng. Việc xét xử các vụ thuộc diện Thường trực Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo thì Tòa án đã áp dụng đúng các quy định của pháp luật, đảm bảo xét xử nghiêm minh, tránh oan sai người vô tội, tránh bỏ lọt tội phạm, đáp ứng yêu cầu chính trị địa phương, tuân thủ theo chỉ đạo, định hướng của cấp ủy địa phương, tạo sự đồng thuận cao trong quần chúng nhân dân, cũng cố lòng tin của nhân dân vào pháp pháp luật, nhà nước, góp phần lớn với công tác phòng và đấu tranh chung, ổn định tình hình địa phương.

Nhằm nâng cao chất lượng hoạt động xét xử đồng thời đảm bảo quyền tiếp cận thông tin và giám sát của nhân dân vào hoạt động của Tòa án. Từ 01/7/2017 đến ngày 31/7/2018, TAND hai cấp đã công bố 799 bản án, quyết định trên Trang thông tin điện tử Tòa án; Từ ngày 01/01/2018, TAND hai cấp đã triển khai thực hiện xây dựng mô hình phòng xét xử mới theo Thông tư 01/2017/TT-TANDTC ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Chánh án TANDTC theo đó tại Hội trường xét xử sắp xếp lại vị trí của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng, người tham dự phiên tòa tại phòng xét xử.

Trong giai đoạn 2013-2017, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị xử phạt các bị cáo với hình thức phạt tiền và tịch thu sung quỹ nhà nước nhiều tài sản liên quan đến việc phạm tội với tổng giá trị hơn 12.000.000.000 đồng (Mười hai tỷ đồng) ; Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị đã ra quyết định buộc một hay các bên phải thực hiện nghĩa vụ dân sự (bằng tiền hoặc tài sản) với tổng giá trị hơn 220.000.0000.000 đồng (Hai trăm hai mươi tỷ đồng).

Trong thời gian qua, thực hiện Nghị quyết số 08/2012/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về chế độ hỗ trợ nâng cao năng lực hoạt động của Hội thẩm Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị. Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ cho HTND hai cấp năm 2017 số tiền: 602.000.000đồng, trong đó: Hỗ trợ hàng tháng: 209.400.000đ; hỗ trợ tiền giải quyết án: 360.000.000đ; công tác tập huấn, hội nghị tổng kết: 32.600.000đ. Nghị quyết này thực sự đã động viên được HTND hai cấp nâng cao tinh thần trách nhiệm từ đó nâng cao chất lượng xét xử của HTND.

**4. Về hoạt động của Viện Kiểm sát nhân dân**

Viện kiểm sát nhân dân thực hiện chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp, với nhiều khâu công tác khác nhau, như: Công tác thực hành quyền công tố kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự; Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố; Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự; Công tác Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự ; Công tác kiểm sát việc giải quyết vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, vụ án hành chính, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật; Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính; Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp.

Trong đó thực hành quyền công tố kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử các vụ án hình sự là khâu công tác xuyên suốt từ giai đoạn xử lý tố giác tin báo về tội phạm, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án. Với nhiệm vụ đó thì hoạt động kiểm sát luôn gắn liền với hoạt động của các cơ quan Công an, Tòa án và Thi hành án cùng cấp. Các khâu công tác phục vụ cho kiểm sát hoạt động tư pháp như Kiểm sát thụ lý, giải quyết các vụ án dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính, kinh doanh thương mại..., Kiểm sát thi hành án dân sự, Kiểm sát tạm giữ, tạm giam, Kiểm sát giải quyết khiếu nại, tố cáo...đều liên quan chặt chẽ với các hoạt động của các cơ quan tư pháp.

Để phục vụ công tác cải cách tư pháp cũng như nâng cao kỹ năng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử các vụ án; thời gian qua, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã và đang phối hợp có hiệu quả với các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc xác định và xử lý các vụ án trọng điểm; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết nhanh chóng các vụ án thuộc diện cấp ủy theo dõi chỉ đạo...Phối hợp với Tòa án cùng cấp tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm; tham gia xét xử các vụ án lưu động; phối hợp chặt chẽ với Cơ quan điều tra, Thi hành án trong các hoạt động điều tra các vụ án hình sự, trong việc tổ chức thi hành án các vụ, việc thi hành án phức tạp...; trực tiếp xác minh để giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân cũng như tham mưu tốt cho Ban Nội chính Tỉnh ủy trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh là Cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì trong các cuộc họp giao ban các Cơ quan tiến hành tố tụng; là một trong các cơ quan tham mưu trực tiếp cho Ban Nội chính tỉnh và cấp ủy địa phương trong việc giải quyết các vụ án thuộc diện chỉ đạo và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn; trong những năm qua ngành Kiểm sát Quảng Trị đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình; góp phần vào hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành, các Kiểm sát viên Viện kiểm sát tham gia 100% các hoạt động khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, thực nghiệm điều tra; Viện kiểm sát trực tiếp trưng cầu giám định trong một số vụ, việc... Bên cạnh đó, theo quy định của Luật tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì Viện kiểm sát thực hiện chức năng trực tiếp thu thập, xác minh tài liệu, chứng cứ để giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm trong một số trường hợp; trực tiếp và tham gia hỏi cung, phúc cung đối với bị can (có ghi âm, ghi hình...).

Trong những năm qua, cùng với các cơ quan tư pháp tỉnh nhà, ngành Kiểm sát Quảng Trị đã có nhiều nổ lực phấn đấu và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; kết quả công tác kiểm sát đã góp phần đấu tranh có hiệu quả với vi phạm và tội phạm, góp phần ổn định trật tự xã hội trên địa bàn.

**5. Về hoạt động của Cục thi hành án dân sự**

Các cơ quan thi hành án dân sự là cơ quan Nhà nước được giao nhiệm vụ tổ chức thi hành các Bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án, Trọng Tài thương mại, Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh. Việc tổ chức thi hành các bản án, quyết định nhằm đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức, Nhà nước và góp phần đảm bảo tình hình Chính trị - xã hội trên địa bàn.

Theo quy trình tổ chức việc thi hành án thì việc tổ chức thi hành án được chia làm các khâu và phải chi rất nhiều khoản cho các thành viên là các cơ quan tổ chức, tổ chức tham gia vào quá trình thi hành án: Thông báo quyết định thi hành án, xác minh điều kiện thi hành án; Vận động đương sự tự nguyện thi hành án, giao tài sản để kê biên, thỏa thuận thi hành án, Cưỡng chế việc thi hành án, Tiêu hủy vật chứng, Xác định giá tài sản, thuê chuyên gia tư vấn đối với các vụ án phức tạp, chi thuê phiên dịch đối với những đương sự là người dân tộc thiểu số, chi cho những người thực hiện kê biên, tạm giữ khẩn cấp tài sản theo quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời của Tòa án…trong lúc đó định mức chi hoạt động mà Ngân sách Nhà nước cấp cho các cơ quan thi hành án không cáo hơn so với các cơ quan khác.

Trung bình hàng năm, các Cơ quan thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tổ chức thi hành 3.500 việc thi hành án. Trong số này có khoảng 1.500 việc đơn giản, cơ quan thi hành án chỉ phối hợp với các cơ quan địa phương vận động đương sự từ 1 đến 2 lần; có khoảng 1.000 việc phức tạp các cơ quan thi hành án phải phối hợp với các cơ quan chức năng vận động thuyết phục đương sự từ 3 đến 5 lần.

Các cơ quan thi hành án dân sự hàng năm phải tổ chức thi hành trung bình khoảng 250 tỷ đồng, trong đó thi hành cho Ngân sách nhà nước là 14 tỷ đồng.

**6. Về hoạt động của Đoàn Luật sư**

Điều 76 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định:

*“1. Trong các trường hợp sau đây nếu người bị buộc tội, người đại diện hoặc người thân thích của họ không mời người bào chữa thì cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng phải chỉ định người bào chữa cho họ:*

***a) Bị can, bị cáo về tội mà Bộ luật hình sự quy định mức cao nhất của khung hình phạt là 20 năm tù, tù chung thân, tử hình;***

*b) Người bị buộc tội có nhược điểm về thể chất mà không thể tự bào chữa; người có nhược điểm về tâm thần hoặc là người dưới 18 tuổi.*

*2. Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng phải yêu cầu hoặc đề nghị các tổ chức sau đây cử người bào chữa cho các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này:*

***a) Đoàn luật sư phân công tổ chức hành nghề luật sư cử người bào chữa;***

*b) Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước cử Trợ giúp viên pháp lý, luật sư bào chữa cho người thuộc diện được trợ giúp pháp lý;*

*c) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận cử bào chữa viên nhân dân bào chữa cho người bị buộc tội là thành viên của tổ chức mình”*

Căn cứ quy định trên thì từ ngày 01/7/2016 - ngày Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành thì đối tượng thực hiện việc chỉ định bào chữa tăng lên nhiều lần so với những năm trước. ( Năm 2016: 06 vụ; năm 2017: 09 vụ; sáu tháng đầu năm 2018: 12 vụ). Theo đó, ngoài chi phí cho Luật sư thì phải bảo đảm kinh phí để duy trì bộ máy hoạt động quản lý của Đoàn Luật sư, chi phí hỗ trợ bù đắp cho Luật sư do phải đảm nhận nhiều vụ án do cơ quan có thẩm quyền chỉ định (trước đây 01 luật sư mỗi năm chỉ tham gia 01 vụ án do cơ quan có thẩm quyền chỉ định, nay 01 luật sư phải đảm nhận 05 - 06 vụ án do cơ quan có thẩm quyền chỉ định).

Ngoài hoạt động trên, Đoàn Luật sư còn phối hợp thực hiện các nhiệm vụ như phổ biến giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho nhân dân vùng sâu, vùng xa; Hàng tuần cử luật sư trực tiếp công dân để giải thích và tư vấn về những vấn đề liên quan đến khiếu nại, khiếu kiện nhằm giảm thiểu bức xúc trong nhân dân.

**II. Sự cần thiết phải ban hành văn bản quy định việc hỗ trợ cho các cơ quan tư pháp, Đoàn luật sư ở địa phương, chế độ hỗ trợ cho giám định viên tư pháp:**

Đổi mới và nâng cao hoạt động của công tác tư pháp nói chung và công tác giám định kỹ thuật hình sự - pháp y nói riêng là nội dung đã được đề cập trong nhiều Nghị quyết của Đảng, văn bản của Nhà nước như: Nghị quyết 08-NQ/TW khóa VII ngày 02/01/2002 của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới; Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 49) về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 đã đề cập nhiều nội dung quan trọng:

“Nhà nước cần đầu tư cho một số lĩnh vực giám định để đáp ứng yêu cầu thường xuyên của hoạt động tố tụng. Thực hiện xã hội hóa đối với các lĩnh vực có nhu cầu giám định không lớn, không thường xuyên. Quy định chặt chẽ, rõ ràng về trình tự thủ tục, thời hạn trưng cầu và thực hiện giám định. Xác định rõ cơ chế đánh giá kết luận giám định, đảm bảo đúng đắn khách quan để làm căn cứ giải quyết vụ việc” *(Trích Phần II, mục 2, tiết 2.3 về “Hoàn thiện chế định giám định tư pháp”).*

“Có cơ chế thu hút, tuyển chọn những người có tâm huyết, đủ đức, đủ tài vào làm việc ở các cơ quan tư pháp”; “Tăng thời hạn bổ nhiệm chức danh tư pháp hoặc thực hiện chế độ bổ nhiệm không có kỳ hạn”; “Có chế độ, chính sách tiền lương, khen thưởng phù hợp với lao động của cán bộ tư pháp” *(Trích Phần II, mục 2, tiết 2.4 về “Xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp và bổ trợ tư pháp trong sạch vững mạnh”).*

*“Có cơ chế cho phép địa phương hỗ trợ kinh phí hoạt động cho cơ quan tư pháp từ khoản vượt thu ngân sách của địa phương”…* “Ưu tiên trang bị phương tiện phục vụ công tác điều tra, đấu tranh phòng chống tội phạm, công tác xét xử, công tác giám định tư pháp*”…(Trích Phần II, mục 2, tiết 2.7 về “Bảo đảm cơ sở vật chất cho hoạt động tư pháp”).*

Trên tinh thần cụ thể hóa thực hiện các nội dung Nghị quyết 49 của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 258/QĐ-TTg ngày 11/02/2010 phê duyệt Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp”, nay là Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 28/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp. Quốc hội đã ban hành Luật Giám định tư pháp.

Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 tại Khoản 9 Điều 9 quy định ngân sách địa phương hỗ trợ các trường hợp sau đây:

*“ a) Ngân sách cấp dưới hỗ trợ cho các đơn vị thuộc cấp trên quản lý đóng trên địa bàn trong trường hợp cần khẩn trương huy động lực lượng cấp trên khi xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh và các trường hợp cấp thiết khác để bảo đảm ổn định tình hình kinh tế - xã hội, an ninh và trật tự, an toàn xã hội của địa phương;*

*b) Các đơn vị cấp trên quản lý đóng trên địa bàn khi thực hiện chức năng của mình, kết hợp thực hiện một số nhiệm vụ theo yêu cầu của cấp dưới.”*

Để triển khai thực hiện sâu rộng Nghị quyết 49 của Bộ Chính trị, Tỉnh ủy Quảng Trị đã ban hành các Chương trình công tác trọng tâm cải cách tư pháp theo từng giai đoạn như Chương trình số 06-CTr/TU ngày 06/4/2006 về Chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2006; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW đến năm 2010; Chương trình số 28-CTr/TU ngày 15/7/2016 về Trọng tâm công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2016 - 2021.

Sau khi Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/06/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp tư pháp đến năm 2020, Bộ, ngành trung ương cũng đã tham mưu ban hành các thể chế để hoàn thiện các chính sách, pháp luật hình sự, pháp luật dân sự, thủ tục tố tụng tư pháp; hoàn thiện tổ chức, bộ máy các cơ quan tư pháp, chế độ, chính sách cho người làm công tác tư pháp, bổ trợ tư pháp (Giám định tư pháp), cơ quan tư pháp…theo đó, các chế độ, chính sách dành cho đội ngũ cán bộ, công chức ngành tư pháp, bổ trợ tư pháp ngày càng hoàn thiện hơn.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, hoạt động của các cơ quan tư pháp vẫn còn gặp những khó khăn như:

***- Đối với cơ quan điều tra hai cấp:*** Không chỉ phải giải quyết một khối lượng lớn công việc, lực lượng điều tra của Cơ quan điều tra 02 cấp còn phải đối mặt với những khó khăn, thách thức, trở ngại, sự chống trả của tội phạm cũng như các tác động tiêu cực khác đến quá trình điều tra. Đó là áp lực công việc, sự căng thẳng về tâm lý, nguy hiểm về tính mạng, sức khỏe. Hơn thế nữa lực lượng điều tra còn phải chịu nhiều nhất những rủi ro nghề nghiệp, và trong rất nhiều trường hợp nằm ngoài khả năng kiểm soát giải quyết của mình. Điều tra hình sự là một hoạt động thực tiễn hết sức phức tạp, nhiều yếu tố khách quan, chủ quan có thể làm lực lượng điều tra mặc dù đã tuân thủ đầy đủ các quy định, quy trình làm việc, tuân thủ pháp luật nhưng vẫn có thể dẫn đến sai lầm trong hành vi và quyết định của mình. Bên cạnh đó, những vướng mắc, bất cập trong pháp luật hiện nay cũng là yếu tố gây nên rủi ro cho lực lượng điều tra.

Như vậy, đối với lực lượng làm công tác điều tra của Cơ quan điều tra 02 cấp, họ phải chịu rất nhiều khó khăn, áp lực nhưng chế độ đãi ngộ, hỗ trợ hiện nay còn rất hạn chế. Chỉ có 15% phụ cấp đặc thù cho Thủ trưởng, Phó thủ trưởng, Điều tra viên; 10% phụ cấp đặc thù cho cán bộ điều tra. Ngoài ra, không có chế độ hỗ trợ nào khác.

Thực tế hiện nay, rất nhiều cán bộ, chiến sỹ sợ làm công tác điều tra, không nhiệt huyết với công tác điều tra nên số lượng và chất lượng Điều tra viên rất khó được nâng cao, đặc biệt khi các đồng chí điều tra viên giàu kinh nghiệm về hưu thì số điều tra viên trẻ sau này rất khó đảm đương được.

***-Đối với lĩnh vực giám định:***

Ở một số Sở, ngành số lượng vụ việc trong một số lĩnh vực giám định còn ít nên chưa tập trung lựa chọn, lập hồ sơ đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp *(văn hóa, xây dựng, khoa học công nghệ, giao thông vận tải, tài chính..)*; hoạt động giám định tư pháp là công việc đặc thù, điều kiện, môi trường làm việc không thuận lợi, chế độ đãi ngộ chưa tương xứng trong khi trách nhiệm pháp lý của người thực hiện giám định rất cao nên khó khăn trong việc thu hút, tuyển dụng người làm công tác giám định tư pháp.

Với số lượng vụ việc ngày càng tăng cao, số lượng người giám định hạn chế, hoạt động của giám định viên trở nên quá tải. Bình quân một giám định viên thụ lý và giải quyết khoảng 60 vụ/01 năm. Có những vụ giám định phải mất nhiều ngày, không kể thời gian, ngày nghỉ, ngày lễ, Tết do yêu cầu khẩn trương để truy xét thủ phạm. Mặt khác có nhưng vụ mà đối tượng cần giám định hàng trăm mẫu vật như trong các vụ mua bán vận chuyển các chất ma túy; xử lý và giám định dấu vết đường vân trong các vụ trộm cắp tài sản, các vụ cướp và giết người chưa rõ thủ phạm…Điều kiện giám định tử thi ở hiện trường luôn trong tình trạng không thuận lợi, nắng mưa thất thường, địa bàn đồi núi, hiểm trở vùng sâu vùng xa đi bộ mất nhiều thời gian mới tới được địa điểm như vụ án giết 05 người tìm trầm xảy ra ở biên giới Việt - Lào, phải khai quật tử thi để giám định; vụ giết 02 người cướp tài sản xảy ra ở Công ty trách nhiệm hữu hạn Hòa Tý tại Thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa…

Kết luận giám định thì luôn đòi hỏi với độ chính xác cao, tuy nhiên phương tiện, thiết bị thì còn lạc hậu, phương pháp thủ công, độ sai số lớn, vì vậy giám định viên luôn đắn đo khi kết luận một vấn đề có tính phức tạp, nghiêm trọng và nhạy cảm, làm ảnh hưởng đến hiệu quả của công tác tố tụng. Đối với những vụ việc cần phải giám định tại hiện trường thì phương tiện, thiết bị còn chưa đáp ứng đủ, nhất là trong một ngày xảy nhiều vụ cùng thời điểm như: thiếu thiết bị chiếu sáng, hóa chất phát hiện dấu vết, thiết bị dò tìm kim loại…

Chế độ giám định tư pháp kỹ thuật hình sự và pháp y được thực hiện theo Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp, cách thức chi trả dựa trên số vụ việc thực tế đối với công tác giám định pháp y và theo ngày công đối với giám định kỹ thuật hình sự. Chế độ phụ cấp trách nhiệm cho giám định viên được quy định tại Thông tư số 02/2009/TT-BTP của Bộ tư Pháp ngày 07/9/2009 , với nội dung: Giám định viên pháp y, giám định viên kỹ thuật hình sự là người đang hưởng lương từ ngân sách nhà nước, mức phụ cấp trách nhiệm công việc giám định tư pháp đối với các đối tượng quy định tại Điều 1 Thông tư này là 0,3 so với mức lương tối thiểu chung. Chế độ bồi dưỡng độc hại và phụ cấp trách nhiệm đã phần nào động viên được tinh thần đội ngũ giám định viên và người giúp việc giám định viên. Tuy nhiên, so với công sức, trí tuệ và ảnh hưởng từ hóa chất độc hại, các bệnh lý lây nhiễm từ tử thi thối rửa, nhiễm HIV, lao phổi, bệnh truyền nhiễm thì chế độ cho giám định viên và người giúp việc giám định viên vẫn chưa tương xứng với giá trị cống hiến và tổn hại về sức khỏe của người giám định. Từ trước đến nay, UBND tỉnh cũng chưa có chính sách hỗ trợ cho công tác giám định kỹ thuật hình sự và pháp y trên địa bàn do ngân sách địa phương hạn hẹp.

***- Đối với Tòa án nhân dân hai cấp:***

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, TAND hai cấp còn gặp nhiều khó khăn như: Các vụ án hình sự thụ lý ngày càng tăng có những vụ án đặc biệt nghiêm trọng, có nhiều vụ án liên quan đến các băng nhóm tội phạm; các vụ án dân sự, kinh doanh- thương mại, hôn nhân - gia đình, lao động và khiếu kiện hành chính ngày càng phức tạp; TAND phải tiến hành nhiều hoạt động như: Giám định, thẩm định tại chỗ, định giá tài sản, lấy lời khai đương sự, … Tuy nhiên, kinh phí do TANDTC cấp chỉ đảm bảo chi cho hoạt động thường xuyên của đơn vị, không cấp cho các hoạt động này.

Một số nhiệm vụ cải cách tư pháp theo Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị chưa thể thực hiện được do thiếu kinh phí như: Việc triển khai nối mạng trực tuyến phiên tòa từ phòng xử án đến các cơ quan Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Viện trưởng VKND hai cấp, Chánh án TAND hai cấp theo Nghị quyết liên tịch số 01/NQLT/BCS ngày 22/3/2016 của Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao và Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; xây dựng phòng xét xử thân thiện để giải quyết các vụ án liên quan đến người chưa thành niên và các vụ án hôn nhân gia đình; trụ sở một số TAND cấp huyện xuống cấp, chưa đáp ứng yêu cầu khang trang hiện đại, nghiêm minh, là nơi nhân danh nhà nước để thực hiện quyền tư pháp.

***- Đối với Viện kiểm sát nhân dân:***

Là Cơ quan chủ trì trong các cuộc họp giao ban các Cơ quan tiến hành tố tụng, tham mưu trực tiếp cho Ban Nội chính tỉnh và cấp ủy địa phương trong giải quyết các vụ án thuộc diện Thường trực Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn; mỗi năm Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tổ chức giao ban các cơ quan tiến hành tố tụng và nhiều các cuộc họp liên ngành (ngoài công việc thường xuyên, trung bình mỗi năm Viện kiểm sát tỉnh chủ trì tổ chức 05 Hội nghị giao ban các cơ quan tiến hành tố tụng; 12 cuộc họp với các ngành liên quan liên quan để bàn về công tác phối hợp, chỉ đạo giải quyết các loại án; trực tiếp xác minh, thu thập tài liệu phục vụ giải quyết các vụ, việc và giải quyết đơn khiếu nại, đặc biệt là đối với các đơn thư phức tạp, khiếu nại nhiều lần (mỗi năm trung bình tiếp 50 lượt công dân, phân loại giải quyết trên 70 đơn, trong đó có các đơn trực tiếp báo cáo, tham mưu cho Ban nội chính Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy); tham gia xét xử, phiên họp trên 600 vụ án các loại; trực tiếp kiểm sát 50 điểm tại xã, phường...).

Với khối lượng công việc nhiều, thường xuyên phải tổ chức các cuộc họp liên ngành để bàn các biện pháp và phối hợp giải quyết các vụ, việc; phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng trong giải quyết các vụ án lớn, án điểm để thiết thực phục vụ cho công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn; trực tiếp trưng cầu giám định một số vụ, việc cũng như trực tiếp xác minh, thu thập chứng cứ, tài liệu; tham gia Ban chỉ đạo thi hành án...

Hiện nay, kinh phí do Viện kiểm sát nhân dân tối cao cấp chỉ đảm bảo chi cho hoạt động thường xuyên của ngành; kinh phí để chi cho các công tác đột xuất của ngành hoặc theo yêu cầu của địa phương, kinh phí đê tổ chức các Hội nghị, cuộc họp cũng như công tác phối kết hợp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phòng chống vi phạm và tội phạm tại địa phương là rất khó khăn; kinh phí trưng cầu giám định đối với vụ, việc không có...Ngoài kinh phí được cấp từ Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh không có nguồn kinh phí hỗ trợ nào khác (kể cả nguồn kinh phí hỗ trợ từ địa phương từ trước đến nay).

* ***Đối với Cục thi hành án dân sự:***

Nguồn kinh phí chi co các hoạt động phối hợp thi hành án còn hạn chế, đặc biệt là đối với các trường hợp phối hợp thi hành án dân sự (Các cơ quan, đoàn thể thường xuyên phối hợp với cơ quan thi hành án để vận động, thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án thường là các Già làng, trưởng bản, Thôn trưởng, Khóm trưởng, Hội cựu chiến chiến binh, Hội phụ nữ, Công an viên .... Những người này chỉ được hưởng phụ cấp, không được hưởng lương từ ngân sách nên để phối hợp tốt với cơ quan thi hành án thì phải có khoản tiền hỗ trợ xăng xe cho họ khi tham gia thực hiện nhiệm vụ với cơ quan thi hành án);

Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLT/BTP-BCA-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 19/5/2016 của Liên bộ Tư pháp - Bộ Công an - Bộ Tài chính - Tòa án nhân dân tối cao - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao Quy định hoạt động của Ban chỉ đạo thi hành án dân sự đã có hiệu lực thi hành nhưng đến nay, chưa có kinh phí để phục vụ cho hoạt động của Ban chỉ đạo thi hành án dân sự tại địa phương.

* ***Đối với Đoàn Luật sư:***

Theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định một số Điều và biện phap sthi hành Luật Luật sư thì đối với những vụ án do cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu luật sư thì mức thù lao được trả cho 01 ngày làm việc của luật sư là 0,4 lần mức lương cơ sở do Chính phủ quy định. Thời gian làm việc của luật sư được tính bao gồm:Thời gian gặp người bị tạm giữ, bị can, bị cáo; Thời gian thu thập tài liệu, đồ vật, tình tiết liên quan đến việc bào chữa; Thời gian nghiên cứu hồ sơ và chuẩn bị tài liệu; Thời gian tham gia phiên tòa; Thời gian hợp lý khác để thực hiện việc tham gia tố tụng theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng. Ngoài ra, đối với thời gian viết luận cứ, viết kiến nghị đề xuất thì cơ quan tiến hành tố tụng không tính vào thời gian tham gia làm việc để thanh toán cho Luật sư do đó để thực hiện một vụ án do cơ quan tố tụng chỉ định thời gian rất dài nhưng số tiền thanh toán không bù đắp được chi phí, công sức của Luật sư.

Đoàn Luật sư thực hiện nhiệm vụ phối hợp thực hiện các nhiệm vụ như phổ biến giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho nhân dân vùng sâu, vùng xa; Hàng tuần cử luật sư trực tiếp công dân để giải thích và tư vấn về những vấn đề liên quan đến khiếu nại, khiếu kiện nhằm giảm thiểu bức xúc trong nhân dân nhưng do không được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ nên không có kinh phí để hoạt động.

Vì vậy, việc xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án hỗ trợ kinh phí cho các cơ quan tư pháp, bổ trợ tư pháp giai đoạn 2019 – 2022 là hết sức cần thiết.

**PHẦN 2**

**NỘI DUNG ĐỀ ÁN**

**I.CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Luật Giám định tư pháp ngày 25/12/2001;

Luật tổ chức Tòa án nhân dân ngày 24/11/2014;

Luật tổ chức Cơ quan điều tra hình sự ngày 26/11/2015;

Luật Thi hành án dân sự ngày 14/11/2014;

Bộ Luật Tố Tụng hình sự ngày 27/11/2015;

Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020

Kết luận số 92-KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49/NQ-TW ngày 02/6/2005 của Bộ chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020;

Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ quy định một số Điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư;

Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg ngày 01/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp;

Thông tư số 49/2017/TT-BCA ngày 26/10/2017 của Bộ Công an quy định chi tiết chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự; thành phần, số người thực hiện nhiệm vụ khi giám định đối với trường hợp khám nghiệm tử thi, mổ tử thi và khai quật tử thi;

Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLT/BTP-BCA-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 19/5/2016 của Liên bộ Tư pháp - Bộ Công an - Bộ Tài chính - Tòa án nhân dân tối cao - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao Quy định hoạt động của Ban chỉ đạo thi hành án dân sự;

Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 06 tháng 02 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác thi hành án dân sự;

Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 23/02/2016 của Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “ Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ngành kiểm sát nhân dân giai đoạn 2016 -2020”;

Công văn số 16587/CVLT-BTC-VKS ngày 28/11/2012 của Bộ Tài chính – Viện Kiểm sát nhân dân tối cao về việc hỗ trợ kinh phí hoạt động cho cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân từ ngân sách địa phương;

Công văn số 17558/CVLB-BTC-BTP ngày 19 tháng 12 năm 2012 của Liên bộ: Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp về việc hỗ trợ kinh phí hoạt động cho cơ quan thi hành án từ ngân sách địa phương.

**II. MỤC ĐÍCH XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

- Hỗ trợ một phần kinh phí cho hoạt động của các cơ quan tư pháp, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác giải quyết các vụ án.

- Động viên khen thưởng kịp thời các cán bộ, công chức trong ngành tư pháp hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

**III. NỘI DUNG**

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

Đề án này quy định việc hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho các cơ quan: Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh; Hỗ trợ người giám định tư pháp hưởng lương từ ngân sách nhà nước, người giúp việc cho giám định tư pháp hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo quy định của Luật giám định tư pháp.

**2. Nội dung và mức hỗ trợ**

1. Hỗ trợ đối với người giám định tư pháp, người giúp việc giám định viên tư pháp:
2. Người giám định tư pháp: 600.000đồng/người/tháng.
3. Người giúp việc cho giám định viên tư pháp: 300.000đồng/người/tháng.
4. Hỗ trợ kinh phí hoạt động:
5. Đối với Công an tỉnh:

Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ kinh phí cho người làm công tác giám định; bắt, khám xét, khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra; Hỗ trợ mua sắm một số phương tiện giám định; Chi bồi dưỡng họp rút kinh nghiệm, sơ kết, tổng kết điều tra, kế hoạch nghiệp vụ, sơ kết, tổng kết, khen thưởng đột xuất và hỗ trợ một số hoạt động khác của ngành.

Mức hỗ trợ: 1.000 triệu đồng/năm (Bao gồm cả hoạt động hỗ trợ đối với giám định viên, người giúp việc giám định viên).

*(Có dự toán chi tiết gửi kèm theo)*

1. Đối với Tòa án nhân dân tỉnh:

Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ kinh phí tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm,phiên tòa lưu động; xét xử các vụ án đặc biệt nghiêm trọng, vụ án thuộc diện Thường trực Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo; kinh phí thi hành án tử hình; phối hợp với các cơ quan có liên quan về công tác thi hành án phạt tù; hoạt động thu thập chứng cứ trong một số vụ án dân sự, kinh doanh - thương mại, hôn nhân gia đình, lao động, hành chính như: Thẩm định tại chỗ, định giá tài sản, trưng cầu giám định, lấy lời khai của đương sự…; các hoạt động cấp tống đạt các văn bản tố tụng.

Mức hỗ trợ: 420 triệu đồng/năm.

*(Có dự toán chi tiết gửi kèm theo)*

1. Đối với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh:

Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ kinh phí thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử các vụ án điểm, vụ án lớn để phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương; kinh phí hỗ trợ cho công tác xác minh, thu thập tài liệu, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, trưng cầu giám định; kinh phí tiến hành trực tiếp kiểm sát Nhà tạm giữ, Trại tạm giam, công tác thi hành án hình sự tại các xã, phường... theo quy chế phối hợp với Ủy ban mặt trận Tổ quốc; kinh phí thực hiện các quy chế phối hợp liên ngành; kinh phí tổ chức các cuộc họp như giao ban các cơ quan tiến hành tố tụng, họp liên ngành (được Ban nội chính Tỉnh ủy giao nhiệm vụ chủ trì hàng quý, năm); kinh phí xác minh, phối hợp với các cơ quan hữu quan tiếp công dân và tham mưu cho Thường trực Tỉnh ủy, Ban nội chính Tỉnh ủy giải quyết các đơn khiếu nại, tố cáo phức tạp, khiếu nại nhiều lần...và hỗ trợ một số hoạt động khác của ngành.

Mức hỗ trợ: 370 triệu đồng/năm.

*(Có dự toán chi tiết gửi kèm theo)*

1. Đối với Cục Thi hành án dân sự tỉnh:

Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ hoạt động phối hợp thi hành án; chi hoạt động của Ban chỉ đạo Thi hành án dân sự tỉnh, chi tổng kết công tác năm và khen thưởng.

Mức hỗ trợ: 409 triệu đồng/năm.

*(Có dự toán chi tiết gửi kèm theo)*

g) Đối với Đoàn Luật sư:

Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ tham gia bào chữa vụ án hình sự do cơ quan tố tụng chỉ định theo quy định tại Điều 76 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015 và hoạt động phổ biến pháp luật, trợ giúp pháp lý cho nhân dân vùng sâu, vùng xa.

Mức hỗ trợ: 80 triệu đồng/năm.

*(Có dự toán chi tiết gửi kèm theo)*

h) Đối với các cơ quan chuyên môn có giám định tư pháp theo vụ việc: Hàng năm, trên cơ sở mức chi quy định tại Đề án này, lập dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị.

**3. Nguồn kinh phí thực hiện**

Nguồn ngân sách tỉnh.

**4.** **Thời gian thực hiện:** Từ năm 2019 đến năm 2022.

**5. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị**

a) Cơ quan tài chính có trách nhiệm tổng hợp nhu cầu kinh phí của các cơ quan Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự, Đoàn Luật sư tỉnh, các cơ quan chuyên môn có giám định viên theo vụ việc báo cáo UBND trình HĐND cùng cấp quyết định trong dự toán ngân sách hàng năm.

b) Các cơ quan, đơn vị được hỗ trợ có trách nhiệm: Lập danh sách cán bộ, công chức thuộc đơn vị, ngành mình được hưởng các chế độ theo quy định; xây dựng dự toán, sử dụng kinh phí, quyết toán kinh phí hỗ trợ theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước.

Trên đây là Đề ánvề việc hỗ trợ kinh phí cho các cơ quan tư pháp, bổ trợ tư pháp giai đoạn 2019 - 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực HĐND tỉnh;  - TTUB: CT, các PCT;  ….  - Lưu:VT, NC. | **TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Đức Chính** |